



EN 1935:2002

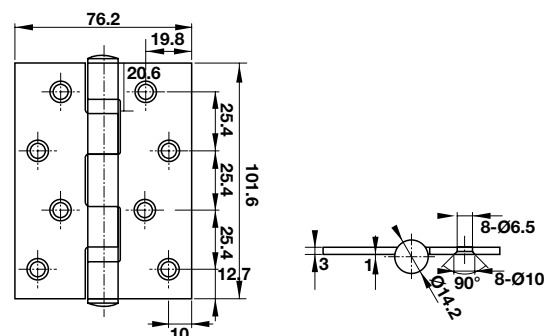
3	7	4	1	1	4	0	11
---	---	---	---	---	---	---	----



Fire-rated Butt hinge-2 BB
Bản lề lá chống cháy-2 vòng bi

Dimension (mm) Kích thước (mm)	Max. door weight with 3 hinges Chịu lực với 3 bản lề		Materials Vật liệu	Finish Hoàn thiện	Fire resistance Chống cháy	Art.No. Mã số
102x76x2.5	120kg		SUS304 / Inox 304	 Satin Stainless Steel / Inox mờ		926.98.020
102x76x3						926.98.040
102x76x3			SUS316 / Inox 316			926.98.060 
127x89x3			SUS304 / Inox 304	 Black PVD Đen PVD		926.98.130
102x76x3						926.98.043
102x76x3			SUS316 / Inox 316			926.98.063 
127x89x3			SUS304 / Inox 304	 Brass polished PVD Đồng bóng PVD		926.98.133
102x76x3						926.98.048
102x76x3			SUS316 / Inox 316			926.98.068 
127x89x3			SUS304 / Inox 304	 Antique Brass Đồng rêu		926.98.138
102x76x3						926.98.049 
102x76x3			SUS316 / Inox 316			926.98.069 
127x89x3				SUS304 / Inox 304		

Packing: 1 piece. / Đóng gói: 1 cái.
Price based on 1 piece. / Giá được tính trên 1 cái.



Description Mô tả	Max. Door weight with 3 hinges Chịu lực với 3 bản lề	Materials Vật liệu	Finish Hoàn thiện	Art.No. Mã số
Butt hinge 102x76x3mm-2BB Bản lề lá 102x76x3mm-2BB-2 vòng bi	66 kg	SUS304 Inox 304	Satin Stainless Steel / Inox mờ	489.05.021
			Brass polished / Đồng bóng	489.05.022

Packing: 1 set with 2 pieces. / Đóng gói: 1 vĩ 2 cái.
Price based on 1 set. / Giá được tính trên 1 vĩ.